

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2092/ATTP-SP
V/v hướng dẫn thực hiện Nghị định
15/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2018

BAN QUẢN LÝ ATTP	
Số: <u>1538</u>	Ngày: <u>28/5/2018</u>
ĐẾN	Chuyên: <u>B.2. Nay</u>
Lưu hồ sơ:	

Kính gửi: Ban quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 166/LH-QLCL ngày 02/3/2018 của Ban quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Cục An toàn thực phẩm có ý kiến như sau:

1. Đối với thủ tục tự công bố sản phẩm:

- Đối với sản phẩm đã có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc chưa có nếu phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP thì phải thực hiện việc tự công bố.

- Ngay sau khi tự công bố sản phẩm tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất kinh doanh sản phẩm và chịu trách nhiệm hoàn toàn về an toàn của sản phẩm đó theo quy định tại mục a và mục b khoản 2, Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Theo mẫu số 3 kèm theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP không có thời hạn hiệu lực trong Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP không quy định việc kiểm soát chất lượng định kỳ

2. Đối với việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

- Căn cứ Điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP những cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn có yêu cầu bảo quản đặc biệt, kho thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu bảo quản đặc biệt, thực phẩm bao gói đơn giản rau quả thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Cửa hàng kinh doanh thực phẩm tươi sống không thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

- Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống trong siêu thị, nếu có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày



11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Những cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tùy thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh mà phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm được quy định trong các văn bản hiện hành như Thông tư 15/2012/TT-BYT, Thông tư 16/2012/TT-BYT, Thông tư 30/2012/TT-BYT, Nghị định 67/2016/NĐ-CP, Luật An toàn thực phẩm và các quy định hiện hành có liên quan. Cơ quan quản lý các cơ sở trên đã được phân công tại Chương XII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Danh sách những tổ chức đủ năng lực chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng như GMP, HACCP, ISO 22000 do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố. Đối với GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe, theo quy định tại Điều 29 Nghị định 15/2018/NĐ-CP thì Bộ Y tế là cơ quan có thẩm quyền thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu “Thực hành sản xuất tốt” (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

3. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP không quy định việc ghi số đăng ký trên nhãn sản phẩm.

4. Các văn bản liên quan đến các văn bản bị bãi bỏ theo Nghị định số 15/NĐ-CP đều không còn hiệu lực.

Đề nghị Quý Ban căn cứ vào nội dung hướng dẫn trên để thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, SP.



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Tuấn